

Chưa xây xong đã..nứt.

Xin quý vị xem bài dưới - để không ngạc nhiên trong tương lai.

Đập thủy điện Sơn La nứt: Ai chịu trách nhiệm khi 15 triệu người thiệt mạng?

Trong một báo cáo vừa được gửi đến ông Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CSVN, hội đồng nghiệm thu các công trình xây dựng quốc gia chính thức thông báo “có nhiều vết nứt tại đập không tràn bờ của công trình thủy điện Sơn La”. Những vết nứt này xuất hiện tại cả hai đập không tràn bên bờ trái lẫn bờ phải.

Thông tin kể trên làm dư luận rúng động và có vẻ những cảnh báo cách nay vài năm về một “đại thảm họa”, có nguồn gốc từ Thủy điện Sơn La, sẽ đến sớm hơn dự kiến...

Cám bàn lui: *Đã ngu muội lại ngông cuồng*

Năm 1999, Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN) bắt đầu tiến hành khảo sát để lập dự án xây dựng công trình thủy điện Sơn La. Thủy điện Sơn La là một phần trong hệ thống thủy điện bậc thang trên sông Đà. Trước đó, chính quyền CSVN từng cho chặn đoạn giữa của sông Đà làm thủy điện Hòa Bình. Với dự án thủy điện Sơn La, sông Đà sẽ bị chặn thêm một lần nữa ở đoạn phía trên thủy điện Hòa Bình để lập nhà máy thủy điện Sơn La.

Khi dự án được đệ trình, trên giấy tờ, thủy điện Sơn La trở thành nhà máy thủy điện lớn nhất Đông Nam Á (hồ chứa nước có diện tích 224 km², dung tích 9.26 tỉ khối nước, công suất 2 400 MW, sản lượng điện 9.429 tỉ kWh/năm, tổng vốn đầu tư là 42,476 tỉ đồng – khoảng 2.5 tỉ USD). Để thực hiện công trình khổng lồ đó, sẽ có 19,669 gia đình, với trên 100,000 dân, cư trú tại ba tỉnh Sơn La, Lai Châu, Điện Biên (đa số là người thiểu số) bị buộc phải chuyển đi nơi khác.

Dù được quảng bá rằng sẽ tăng thêm nguồn điện, giảm lũ trong mùa mưa, cấp thêm nước cho đồng bằng sông Hồng trong mùa khô nhưng dự án xây dựng công trình thủy điện Sơn La tạo ra nhiều âu lo hơn là sự vui mừng.

Kể từ khi dự án xây dựng công trình thủy điện Sơn La được công bố, giới khoa học trong và ngoài nước đã cùng lên tiếng cảnh báo liên tục về một đại thảm họa, tác động nghiêm trọng tới kinh tế, văn hóa, xã hội cũng như tương lai Việt Nam để kêu gọi chính quyền CSVN phủ quyết dự án...

Theo các chuyên gia, Sơn La nằm trong khu vực có thể bị động đất rất mạnh. Ngoài động đất trong tự nhiên, các hồ chứa nước lớn còn là nguyên nhân tạo ra những cơn địa chấn khi chúng bắt đầu tích nước (trường hợp đập Kremasta ở Hy Lạp năm 1966, đập Koyna ở Ấn Độ năm 1967, ...). Sông hành với động đất, hồ chứa nước của thủy điện Sơn La còn bị đe dọa bởi những trận lũ bất thường, khó dự đoán.

Bên cạnh đó, hồ chứa nước của thủy điện Sơn La còn tạo ra vô số tác động bất lợi đến môi trường: thay đổi về vi khí hậu, hệ động vật, hệ thực vật, đất bị trượt, vận tải chất rắn, suy giảm chất lượng nước, bệnh sốt rét, bệnh Bilharziose (tên một bác sĩ người Đức, đã khám phá loại vi trùng độc hại này ở các hồ chứa nước). Chưa kể cuộc sống, sinh hoạt của hàng trăm ngàn người sẽ bị xáo trộn hoàn toàn.

Trong bối cảnh, đa số các trung tâm đông dân cư ở vùng châu thổ sông Hồng đều nằm dưới mực nước lũ, do rừng đã mất, biến đổi khí hậu khiến mưa bão càng ngày càng nhiều và càng lớn, Sơn La lại là vùng có động đất thường xuyên và mạnh nhất Việt Nam (giới chuyên môn xác định có sáu nếp gấp địa chất chính, có thể phát sinh động đất, ảnh hưởng đến công trình thủy điện Sơn La: đứt gãy sông Hồng, Lai Châu-Điện Biên, Sơn La, sông Mã-Pu Mây Tun, sông Đà, Phong Thổ-Nậm Pì, theo kết quả đo đạc thì từ năm 1990 đến năm 2003, trên khu vực có bán kính 200km quanh công trình thủy điện Sơn La đã xảy ra 1,089 vụ động đất, trong sáu nếp gấp vừa kể, nếp gấp Phong Thổ-Nậm Pì chỉ cách đập chính của thủy điện Sơn La 5 cây số và trên thực tế, những địa chất ở nếp gấp này đã từng gây ra những trận động đất mạnh đến 5 độ Richter), nên đập thủy điện Sơn La rất dễ vỡ, nếu đập thủy điện Sơn La vỡ, đập thủy điện Hòa Bình cũng sẽ vỡ theo và như thế hồ chứa nước của thủy điện Sơn La thực sự là một “đại thảm họa”, treo lơ lửng trên đầu châu thổ sông Hồng...

Đáng lưu ý không kém là việc xây dựng thủy điện Sơn La còn kéo theo vô số hệ lụy về mặt chính trị và quân sự, trong tương quan Việt-Trung.

Trung Quốc đã và đang xây dựng nhiều đập thủy điện ở thượng nguồn sông Mekong. Khi toàn bộ các đập nước của Trung Quốc hoàn tất, vùng đồng bằng sông Cửu Long sẽ đối diện với một thảm họa về môi sinh, theo sau đó là những thảm họa về kinh tế và xã hội.

Các chuyên gia thắc mắc, trong tình thế ấy, tại sao chính quyền CSVN lại ngửa tay vay tiền Trung Quốc với lãi suất ưu đãi để xây dựng thủy điện Sơn La (?). Điều này sẽ khiến chính quyền CSVN “ngậm tăm”, không thể phản đối Trung Quốc hay tham gia phản đối Trung Quốc “giết sông Mekong”.

Khi dự án thủy điện Sơn La được công bố, Bộ Quốc Phòng CSVN từng đòi Bộ Kế Hoạch-Đầu Tư phải “chừa” lại tỉnh lộ 12 và thị xã Lai Châu, không để con đường và vị trí chiến lược này chìm dưới nước. Tuy nhiên, khi dự án được phê duyệt, cả hai đều nằm trong khu vực bị nước nhấn chìm.

Không chỉ nhấn chìm những vị trí và đầu mối giao thông chiến lược, vào lúc phê duyệt dự án thủy điện Sơn La, chính quyền CSVN còn “hiến” cho Trung Quốc một “quả bom nước” khổng lồ, nằm cách biên giới Việt-Trung đúng 16 cây số. Khi cần, Trung Quốc có thể kích nổ “quả bom nước” này và sức công phá của 10 tỉ khối nước từ trên cao tràn xuống, chắc chắn không thua gì bom nguyên tử.

Do 47% lưu vực sông Đà nằm trong lãnh thổ Trung Quốc, Bộ Ngoại Giao CSVN từng gửi công hàm, đề nghị Trung Quốc trả lời về quy hoạch khai thác nguồn nước sông Đà nhưng Trung Quốc không trả lời...

Trong một cuộc họp Quốc Hội, CSVN diễn ra vào năm 2005, để “bàn về dự án thủy điện Sơn La”, một đại biểu quốc hội CSVN đồng thời là sĩ quan quân đội CSVN, lo ngại: “Nếu đập Sơn La vỡ, một chiếc xe tăng 4 tấn ở Sơn Tây có thể bị thổi... bay như một chiếc lá”. Còn các chuyên gia khác ước tính: “Nếu đập Sơn La vỡ, sau 30 phút, toàn bộ đồng bằng Bắc Bộ sẽ bị chìm sâu dưới mực nước từ 4m đến... 60m và sẽ có khoảng 15 triệu người thiệt mạng...”

Bất chấp các phân tích thiệt-hơn, cũng như những cảnh báo về “đại thảm họa”, Bộ Chính Trị Đảng CSVN vẫn chỉ đạo phải thực hiện thủy điện Sơn La. Thậm chí, tại một kỳ họp Quốc hội hồi cuối năm 2005, Phan Văn Khải, thủ tướng CSVN lúc đó đã chỉ mặt những đại biểu Quốc Hội CSVN dám nêu thắc mắc rồi nạt: “Không được bàn lùi!”

Ngày 2 tháng 12 năm 2005, công trình thủy điện Sơn La chính thức khởi công tại xã Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Việc chặn dòng sông Đà bắt đầu...

Đại thảm họa là điều khó tránh

Chiều 12 tháng 5 năm 2008, một trận động đất 8 độ richter (theo nghiên cứu địa chất của Hoa Kỳ), cường độ này tương đương 1.01 tỉ tấn chất nổ TNT), xảy ra tại Tứ Xuyên, Trung Quốc đã gây thiệt hại nặng nề cho 44 huyện, trên diện tích 65,000 km². Trận động đất đã khiến khoảng 80,000 người thiệt mạng, hơn 10 triệu người trở thành vô gia cư...

Giới nghiên cứu khoa học ở Trung Quốc và trên thế giới đã đưa ra nhiều chứng cứ chứng minh, hồ chứa nước Tứ Bình Phô (Zipingpu) ở Tứ Xuyên có thể là nguyên nhân chính dẫn đến đại thảm họa đó.

Đập Tứ Bình Phô (cao 156m, trọng lượng của hồ chứa nước Tứ Bình Phô lên đến 315 triệu tấn) nằm cách đường nứt gãy, gây ra địa chấn vùn vện 550m.

Ông Phạm Hiểu (Fan Xiao), trưởng nhóm kỹ sư của Cục Địa Chất và Khoáng Sản Tứ Xuyên, cho rằng, có thể trọng lượng khổng lồ của hồ chứa nước Tứ Bình Phô đã làm đường nứt gãy mong manh hơn, ảnh hưởng đến thời điểm xảy ra động đất và cường độ của nó.

Dù động đất không phải là chuyện hiếm ở Tứ Xuyên nhưng theo ông Phạm Hiểu: “Địa chấn có cường độ mạnh đến thế chưa từng xuất hiện trong cả ngàn năm qua. Động đất sẽ xảy ra khi không có đập nhưng con đập có thể đã thay đổi thời điểm và cường độ địa chấn khiến nó trở nên mạnh hơn rất nhiều”.

Tháng 1 năm 2009, báo chí Trung Quốc đăng tải một nghiên cứu, kết luận đập Tứ Bình Phô thật sự đã tạo ra các rung động địa chấn trong khu vực.

Giới khoa học cho biết phần lớn các trận động đất tại Trung Quốc là kết quả của việc kiến tạo địa tầng Ấn Độ di chuyển về phía Bắc va vào địa tầng Âu – Á. Đường nứt gãy gây động đất ở Tứ Xuyên là đường ranh giới chủ chốt giữa lòng chảo Tứ Xuyên và cao nguyên Tây Tạng. Ông David Schwartz, một nhà địa chất làm việc tại Cơ quan Nghiên cứu địa chất Mỹ (USGS) nhận xét: “Nếu được xây ở Mỹ, con đập đó không thể gần một đường nứt gãy đang hoạt động đến thế”.

Đa số chuyên gia cùng tin rằng hồ chứa nước Tứ Bình Phô là yếu tố khiến đại thảm họa diễn ra sớm hơn dự kiến. Ông Christian Klose, một nhà địa chất làm việc tại Đại Học Columbia (Hoa Kỳ) ước tính: “Đập Tứ Bình Phô tạo ra áp lực cao gấp 25 lần so với áp lực đường nứt gãy tích tụ trong một năm, dù rất nhỏ so với áp lực tự nhiên tích tụ trong hàng ngàn năm nhưng áp lực phụ do con đập tạo ra có thể là đủ để trận động đất xảy ra sớm hơn hàng chục năm so với ‘thời biểu’ tự nhiên”. Ông David Schwartz ví von: “Nó giống như một tòa lâu đài trên cát rung chuyển trong gió mạnh, bạn chạm rất nhẹ vào nó và nó sụp đổ”.

Trong vài thập niên vừa qua, chính quyền Trung Quốc liên tục cho xây dựng nhiều hồ chứa nước lớn để phục vụ các nhà máy thủy điện, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về điện năng, giảm lũ lụt. Giới khoa học trong và ngoài Trung Quốc đã nhiều lần cảnh báo về việc xây dựng các con đập khổng lồ có thể tác hại nghiêm trọng đến cấu trúc tự nhiên của các con sông, dẫn đến những thảm họa sinh thái và cũng giống như chính quyền CSVN, giới cầm quyền Trung Quốc đã phớt lờ tất cả những khuyến cáo này.

Sau trận động đất 8 độ richter xảy ra hôm 12 tháng 5 năm 2008, ngày 30 tháng 8 năm 2008, một trận động đất 6.1 độ richter xảy ra tại thành phố Phán Chi Hoa, cũng thuộc tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc, làm chết thêm khoảng 30 người, làm bị thương thêm khoảng 360 người, phá hủy 180,000 ngôi nhà và ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt của 600,000 dân ở hai tỉnh Tứ Xuyên và Vân Nam.

Vào lúc này, đập Tam Hiệp, dự án thủy điện lớn nhất thế giới, được xây dựng để phát điện và ngăn lũ trên sông Dương Tử đã gây ra vô số vấn nạn đau đầu cho chính quyền Trung Quốc. Nguy cơ vỡ các đập nước do tác động của động đất đang đe dọa dân chúng ở quốc gia này. Chính quyền Trung Quốc thú nhận, Trung Quốc đã và đang có 400 đập nước hoặc đã bị phá hủy hoặc có thể vỡ vì trở thành rất yếu sau nhiều vụ động đất lớn, nhỏ.

Nhìn lại Việt Nam, thủy điện Sơn La cũng đang tạo ra hàng loạt vấn nạn tương tự. Thậm chí, thời gian xây dựng thủy điện Sơn La đã được rút ngắn từ 10 năm (2005 – 2015) theo dự kiến xuống còn 7 năm (2005 – [2012](#)). Việc giảm gần 1/3 thời gian thi công một nhà máy thủy điện có diện tích lưu vực khoảng 44,000 km², diện tích vùng hồ khoảng 224 km² không phải là thành tích.

Nó chỉ tăng thêm nguy cơ vì việc kiểm tra đòi hỏi phải chặt chẽ, việc giám sát tất cả các phần ứng của đập, bảo đảm chất lượng công trình sẽ khó khăn hơn. Đối với các hồ chứa nước, bảo đảm an toàn của đập nước không phải chỉ đòi hỏi sự cẩn trọng trong nghiên cứu sơ khởi, tính toán, thiết kế, xây cất chu đáo mà còn phải kiểm tra, tu bổ nghiêm khắc trong suốt thời gian khai thác. Thế nhưng chính quyền CSVN không thêm bận tâm.

Trong vụ “xuất hiện nhiều vết nứt tại đập không tràn bờ cả hai bên phải, trái của công trình thủy điện Sơn La”, một công ty có tên là Colenco, đảm trách vai trò tư vấn cho chủ đầu tư là EVN, đã biện bạch rằng những vết nứt ấy... không đáng ngại. Hội đồng nghiệm thu các công trình xây dựng quốc gia không tán thành lời biện bạch rằng. Trong báo cáo gửi Thủ tướng CSVN, họ nhận định: “Những nhận định của Colenco về nguyên nhân nứt ở các khối đổ và ảnh hưởng của các vết nứt đến an toàn chịu lực của đập chưa thuyết phục.

Để có biện pháp ngăn ngừa nứt cho các khối đổ tiếp theo cũng như biện pháp xử lý vết nứt, yêu cầu chủ đầu tư chỉ đạo tư vấn thiết kế tính toán, kiểm tra, khảo sát đầy đủ về các thông số môi trường (nhiệt độ không khí, độ ẩm tương đối, bức xạ nhiệt...), hồ sơ hoàn công các lớp đổ. Ngoài ra, phải kiểm tra độ ổn định và độ bền của đập trong điều kiện vẫn tồn tại các vết nứt.”

Dù sự kiện này rất nghiêm trọng nhưng chưa ai biết những vết nứt này có được “bỏ qua” hay không (?) Cung cách quản lý, điều hành của chính quyền CSVN vốn đầy những khiếm khuyết cả do thiếu hiểu biết, thiếu khả năng lẫn bị chi phối bởi vô số gian ý. Vào ngày 10 tháng 2 năm 2009, khi đề cập đến thủy điện Sơn La, tờ Công An Nhân Dân cho biết: “Theo Bộ Nông nghiệp và Phát Triển Nông Thôn, chương trình di dân khỏi lòng hồ thủy điện Sơn La đang bộc lộ hàng loạt bất cập, không chỉ chậm chạp về tiến độ, mà ngay cả những nơi đã tái định cư thành công, hàng ngàn gia đình vẫn đang phải đối mặt với những khó khăn do cơ sở hạ tầng xuống cấp...”

Tỷ lệ gia đình đã được di dời so với mục tiêu chung chỉ đạt khoảng 64.3%. Trong số 19,669 gia đình cần phải di dời, mới có 12,650 gia đình được tái định cư. Tờ Công An Nhân Dân dẫn lời ông Lê Văn Thành, phó văn phòng Ban Tái Định Cư Thủy Điện Sơn La, Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn cho biết: “Trong năm 2009, chính phủ đã giao chỉ tiêu cho ba tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu phải di dời và tái định cư gấp 5,998 gia đình nhưng các tỉnh vẫn chưa lập được kế hoạch di dời”.

“Đại thảm họa” Sơn La vẫn hiện hữu. Hãy nhớ: “Nếu đập Sơn La vỡ, sau 30 phút, toàn bộ đồng bằng Bắc Bộ sẽ bị chìm sâu dưới mực nước từ 4m đến... 60m và sẽ có khoảng 15 triệu người thiệt mạng...” Thay vì vật nài xin hung thủ xem lại hoặc câm nín, nhẫn nhục chờ đợi hàng loạt “đại thảm họa” như Sơn La, bauxite,... người Việt vẫn còn cách khác: Đứng dậy, buộc những hung thủ đang tàn phá quốc gia, dân tộc dùng tay ngay lập tức trước khi quá trễ!

Gia Định

Đập Hoà Bình (hạ nguồn đập Sơn La trên sông Đà)



**Đập Thủy điện Sơn La:
hình ảnh công trường đầu tháng 3/2009.**



Toàn cảnh công trường năm ngoái, tháng 3/2008



Dòng sông Đà mùa cạn



Thi công đập chính tháng 3/2009

Đập Thủy điện Sơn La lớn nhất nước ta và bằng vật liệu bê tông đầm lăn

Xin chuyển đến bạn đọc một số hình ảnh trên công trường đầu tháng 3/2009.



Cầu Mường La phía hạ lưu đập



Kho bãi vật liệu bên bờ trái ở hạ lưu đập



Đê quai hạ lưu vẫn dẫn dòng qua đập



Chỗ tiếp giáp giữa phần nhà máy thủy điện (trái) và đập không tràn (phải)



Mái hạ lưu phần đập không tràn





Th

công phần đập tràn phía bờ phải
Thi công đường ống thép dẫn nước vào nhà máy thủy điện